

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ - SỨC MẠNH VIỆT NAM VÀ TÂM VÓC THỜI ĐẠI

(TỔNG KẾT HỘI THẢO QUỐC TẾ KỶ NIỆM 60 NĂM CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ)

TRẦN ĐỨC CƯỜNG^(*)

Cùng với tinh thần cả nước hướng tới kỷ niệm 60 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (1954-2014), ngày 5/5/2014, tại Hà Nội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đã chủ trì tổ chức Hội thảo quốc tế “Chiến thắng Điện Biên Phủ - Sức mạnh Việt Nam và tâm vóc thời đại”. Đây là dịp đẩy mạnh việc giáo dục truyền thống yêu nước, khơi dậy lòng tự hào dân tộc, ôn lại bài học về sức mạnh của chiến tranh nhân dân chống xâm lược, của ý chí độc lập tự do của dân tộc Việt Nam; từ đó rút ra những bài học cần thiết để các dân tộc cùng nhau xây dựng một thế giới hòa bình và phát triển, tránh xảy ra những hành động chiến tranh trong quan hệ quốc tế, trên cơ sở tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau. Nội dung bài viết là kết quả tổng kết các bài tham luận của các diễn giả trình bày tại Hội thảo về sức mạnh của Việt Nam và tâm vóc thời đại của chiến thắng Điện Biên Phủ.

1. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, đỉnh cao của cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954, là thắng lợi lớn nhất của quân đội và nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Thắng lợi to lớn này đã tạo nên bước ngoặt quan trọng trên con đường phát triển của cách mạng Việt Nam, đưa đến việc ký Hiệp định Genève chấm dứt chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và sự can thiệp của Mỹ, giải phóng một nửa đất nước, xây dựng miền Bắc ngày càng vững mạnh, làm cơ sở vững chắc cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Chiến thắng Điện Biên Phủ là mốc son chói lọi, mãi mãi là niềm tự hào của

dân tộc Việt Nam. Đây không chỉ là thắng lợi vĩ đại của nhân dân Việt Nam, mà còn là thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc và của các lực lượng yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới.

Một số tham luận đề cập đến tình hình chiến tranh và kế hoạch tác chiến của quân đội viễn chinh Pháp và quân dân Việt Nam. Tháng 5/1953, trước những thất bại nặng nề trên chiến trường Đông Dương, Pháp cử Đại tướng Navarre (đây là viên Tổng chỉ huy thứ 7 của Pháp đến Đông Dương) sang thay tướng Salan làm Tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp. Sau khoảng 2 tháng

^(*) PGS. TS., Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

ngiên cứu và khảo sát chiến trường Việt Nam, Navarre đã đưa ra một kế hoạch chiến lược, đó là việc thực hiện bình định miền Nam, tránh giao chiến với lực lượng quân đội nhân dân Việt Nam trên chiến trường chính Bắc bộ, sử dụng lực lượng lớn đánh phá vùng tự do, đánh sâu vào hậu phương của lực lượng kháng chiến, nhằm làm tiêu hao và cầm chân bộ đội chủ lực, phá vỡ kế hoạch tấn công của quân đội nhân dân Việt Nam trên chiến trường chính... Mục tiêu của kế hoạch quân sự Navarre là trong vòng 18 tháng “Tạo ra những điều kiện quân sự tốt nhất để làm chỗ dựa cho một giải pháp chính trị có lợi cho Pháp, giúp Pháp có thể thoát ra khỏi chiến tranh trong danh dự”.

Chính vì vậy, trong chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954, Navarre tập trung các binh đoàn cơ động ở đồng bằng Bắc bộ nhằm đối phó với cuộc tiến công có thể xảy ra của chủ lực Quân đội Nhân dân Việt Nam, cần quét, bình định vùng sau lưng quân đội viễn chinh Pháp, cho quân nhảy dù xuống Lạng Sơn, đánh ra Ninh Bình, uy hiếp các căn cứ kháng chiến của quân đội và nhân dân Việt Nam ở Việt Bắc và Thanh-Nghệ-Tĩnh.

Nắm bắt được âm mưu và các thủ đoạn chiến tranh của quân viễn chinh Pháp, Bộ Tổng tham mưu chiến đấu của quân đội và nhân dân Việt Nam chủ trương: tấn công vào những hướng chiến lược hiểm yếu, tiêu diệt sinh lực địch, buộc quân Pháp phải phân tán quân cơ động để đối phó, khoét sâu vào mâu thuẫn cơ bản giữa tập trung và phân tán binh lực của quân đội Pháp cho đến khi có điều kiện sẽ nhanh chóng tập trung lực lượng tiêu diệt bộ phận sinh lực quan trọng của quân đội Pháp, làm

chuyển biến cục diện chiến tranh. Kế hoạch tác chiến chiến cuộc Đông Xuân năm 1953-1954 đã được vạch ra và nhanh chóng triển khai với phương châm: *“tích cực, chủ động, cơ động và linh hoạt”*.

Diễn biến của cuộc kháng chiến chống Pháp trong chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 trên toàn bộ chiến trường Đông Dương đã diễn ra trong thế chủ động theo kế hoạch của Bộ Tổng tham mưu chiến đấu của quân và dân Việt Nam: Mở các cuộc tiến công ở Tây Bắc, Bắc Tây Nguyên, Thượng Lào, Trung Lào, Hạ Lào và miền Đông Campuchia..., đồng thời tấn công ở Nam bộ, Liên khu V và đồng bằng Bắc bộ. Các cuộc tiến công thắng lợi ấy đã khiến kế hoạch tập trung lực lượng cơ động lớn ở đồng bằng Bắc bộ của Pháp bị đập tan. Khối cơ động chiến lược của quân Pháp bị xé lẻ tới 5 nơi, với nhiệm vụ chủ yếu là giữ các địa bàn chiến lược, không còn “rảnh chân” để thực hiện nhiệm vụ cơ động. Khoét sâu mâu thuẫn của quân đội viễn chinh Pháp, giữa phân tán và tập trung - tập trung binh lực để có điều kiện tạo đòn tiến công quân sự vào đối phương và bị phân tán để đối phó với chủ trương căng địch ra đánh của Quân đội Nhân dân Việt Nam - là thắng lợi đầu tiên trong chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 của các lực lượng cách mạng.

Vì vậy, Điện Biên Phủ từ chỗ chưa có trong kế hoạch Navarre, giờ đây do phân tán một bộ phận quan trọng lực lượng cơ động để yểm trợ cho Tây Bắc Việt Nam, bảo vệ Thượng Lào nhằm phá kế hoạch tấn công của Quân đội Nhân dân Việt Nam, trở thành tiêu điểm của kế hoạch Navarre. Điện Biên Phủ thành nơi diễn ra trận quyết chiến chiến lược

giữa quân đội và nhân dân Việt Nam với quân đội viễn chinh Pháp, được Mỹ trang bị hết sức hiện đại để trở thành một tập đoàn cứ điểm hùng mạnh, một Verdon của Pháp ở Đông Dương.

2. Cuộc chiến đấu của quân và dân Việt Nam trên chiến trường Điện Biên Phủ được chuẩn bị công phu, chu đáo, với công sức to lớn của các lực lượng vũ trang và nhân dân Việt Nam, ở cả ba miền Bắc, Trung, Nam với sự phối hợp của các lực lượng yêu nước Lào (Pathet Lào), quân giải phóng Campuchia... mà tâm điểm là cuộc chiến đấu quyết liệt đầy hy sinh gian khổ của quân và dân Việt Nam ở mặt trận Điện Biên Phủ. Một quyết định khác mang tính sáng tạo, năng động của Việt Nam được các nhà nghiên cứu ghi nhận như một trong các nguyên nhân thắng lợi là sự thay đổi phương châm tác chiến: *“từ đánh nhanh thắng nhanh, sang đánh chắc, tiến chắc”*.

Nhân tố đầu tiên tạo nên thắng lợi của quân dân Việt Nam tại chiến trường Điện Biên Phủ bắt nguồn từ sự đúng đắn trong đường lối chiến lược *toàn dân, toàn diện* trong kháng chiến chống Pháp, sự đúng đắn trong chủ trương và sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Điều đó thể hiện qua sự chỉ đạo *“chỉ được đánh khi nắm chắc thắng lợi, nếu không chắc thắng không đánh”* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, được Tư lệnh mặt trận Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp - vị tướng tài năng đầy bản lĩnh của quân đội và nhân dân Việt Nam quán triệt. Bên cạnh đó là sự phối hợp chiến đấu có hiệu quả giữa quân và dân Việt Nam với quân đội cách mạng Lào và Campuchia và sự giúp đỡ của các

đồng minh cùng bạn bè quốc tế, sự ủng hộ của các lực lượng yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới.

Một số tham luận nêu rõ tâm vóc của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ: Thắng lợi của quân và dân Việt Nam tại Điện Biên Phủ mùa xuân năm 1954 có tầm vóc thời đại sâu sắc. Đối với Việt Nam và cả đối với Đông Dương, chiến thắng Điện Biên Phủ đã giáng một đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp được Mỹ giúp sức (cho đến khi cuộc chiến tranh của Pháp kết thúc, khoảng 80% chiến phí của Pháp do Mỹ viện trợ), tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam trên lĩnh vực ngoại giao, buộc các thế lực hiếu chiến phải ký Hiệp định Genève, lập lại hòa bình ở Đông Dương trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào và Campuchia.

Chiến thắng Điện Biên Phủ - đỉnh cao của cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954, đã góp phần quan trọng kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ của nhân dân Việt Nam với thành quả to lớn là giải phóng hoàn toàn miền Bắc, đưa miền Bắc vào thời kỳ xây dựng và phát triển, làm cơ sở vững chắc cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, góp phần thúc đẩy quá trình tan rã không gì cứu vãn được của hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân trên thế giới. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp với đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ đã góp phần làm thức tỉnh tinh thần đấu tranh giành độc lập của nhân dân nhiều nước, trước hết là ở châu Phi mà điển hình là ở Algeria, Maroc, Tuynidi...

Cũng có thể nói, thắng lợi của quân và dân Việt Nam đã góp phần thổi thêm sức mạnh vào phong trào giải phóng dân tộc của các nước châu Phi. Phong trào ấy đã trở thành bão táp cách mạng giải phóng dân tộc. Hệ quả của sự truyền thổi sức mạnh ấy lên đến đỉnh điểm vào năm 1960 với tên gọi “Năm châu Phi”, có tới 17 nước châu Phi giành được độc lập, bao gồm tất cả các thuộc địa của Pháp ở Tây Phi và châu Phi xích đạo, Madagascar, là các lãnh thổ bảo hộ của Pháp: Togo và Cameroon, là Nigeria thuộc Anh, Congo thuộc Bỉ, Somalia thuộc Anh và Somalia nắm dưới quyền bảo hộ của Italia... Đã có một thời, vào cuối thập niên 50, cả thập niên 60... của thế kỷ XX, trong các cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, người ta hô vang khẩu hiệu: Việt Nam - Hồ Chí Minh - Điện Biên Phủ như một nguồn cổ vũ cho trí thông minh và lòng quả cảm trong đấu tranh.

Về tầm vóc của chiến thắng Điện Biên Phủ, theo đánh giá của nhà nghiên cứu người Anh Peter Macdonald: “So với những trận vây hãm khác (như người Mỹ có trận ở Bantran 66 ngày, Đức vây Xtalingrat 70 ngày, quân Anh giữ Toobruc 24 ngày, rồi 1 triệu quân Liên Xô vây lại 330.000 quân Đức ở Xtalingrat...), thì trận Điện Biên Phủ với 50.000 Việt minh vây đánh 16.000 quân Pháp, không phải là có thứ hạng gì. Nhưng cái làm cho nó nổi tiếng chính là ở cách đánh, ở tiến trình phát triển của cuộc chiến đấu, cũng như kết cục và những hệ quả mà nó dẫn đến. Tất cả những cái đó đã làm trận chiến đấu ở Điện Biên Phủ trở thành một trong những trận đánh quyết định của mọi thời đại và đưa tên tuổi của Võ Nguyên Giáp vào sử sách”.

3. Nội dung quan trọng được nhiều tham luận bàn đến là việc phát huy giá trị của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam hiện nay. Các tham luận biểu dương trí thông minh, sự sáng tạo và tinh thần chiến đấu hy sinh to lớn, dũng cảm của quân và dân Việt Nam trong thời kỳ cách đây 60 năm. Tinh thần ấy cần được phát huy vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vào công cuộc chống nghèo nàn và lạc hậu, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân lao động, cho toàn dân. Bài học cần rút ra là: Mọi quyết định dù là những quyết định quan trọng nhất, cần xuất phát từ thực tiễn cuộc sống, ở Điện Biên Phủ là thực tiễn chiến trường, bám sát thực tiễn, dựa vào dân, tin tưởng vào nhân dân và những người chiến sỹ, kịp thời đề ra những bước đi, những quyết sách phù hợp với quy luật của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Có thể nói, kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ là dịp để toàn Đảng, toàn dân ta khơi dậy niềm tự hào dân tộc, tiếp tục kế thừa và phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống cách mạng hào hùng, vận dụng linh hoạt, sáng tạo những bài học quý báu của Chiến dịch Điện Biên Phủ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, hoàn thành thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nói chung và nhiệm vụ quân sự, quốc phòng nói riêng trong tình hình thế giới, khu vực đang diễn biến nhanh chóng và hết sức phức tạp. Và, với những kết quả như đã nêu, Hội thảo được đánh giá là thành công tốt đẹp □

MỘT SỐ THAM LUẬN TẠI HỘI THẢO

1. PGS. TS. Phạm Xuân Biên: Nam bộ trong chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 và Điện Biên Phủ.
2. TS. Bountheng Souksavatd: Điện Biên Phủ - Tình đoàn kết của các nước Đông Dương, ngọn cờ đấu tranh chống thực dân, giải phóng dân tộc.
3. PGS. TS. Christian C. Lentz: Những cuộc đấu tranh ở Điện Biên Phủ: Sự đóng góp của cư dân địa phương trong chiến thắng của Việt Nam.
4. GS. Carl Thayer: Ý nghĩa của chiến thắng Điện Biên Phủ và Hiệp định Genève.
5. GS. TS. Vu Hướng Đông: Một thời điểm quan trọng cho thời đại hướng về phát triển hòa bình và đối thoại bình đẳng - Ý nghĩa của Chiến thắng Điện Biên Phủ và việc ký kết Hiệp định Genève trong lịch sử thế giới.
6. PGS. TS. Đinh Quang Hải: Sự ủng hộ và giúp đỡ của quốc tế đối với chiến dịch Điện Biên Phủ.
7. GS. TS. Trương Thuận Hồng: Chiến thắng Điện Biên Phủ nhìn từ góc độ thế giới.
8. GS. NGND. Phan Huy Lê: Một số quyết định táo bạo, kịp thời biểu thị tài năng, bản lĩnh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp.
9. GS. TS. Marc Jason Gilbert: Di sản Điện Biên Phủ về chiến tranh hạt nhân ở Đông Nam Á, thời kỳ 1954-1968.
10. GS. TS. Phạm Xuân Nam: Chiến thắng Điện Biên Phủ - Thắng lợi của văn hóa Việt Nam.
11. PGS. TS. Nguyễn Trọng Phúc: Vai trò lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.
12. PGS. TS. Pierre Aselin: Điện Biên Phủ, Genève và sự chuyển hướng sang “đấu tranh hòa bình”.
13. TS. Rob Hurle: Hồ Chí Minh và việc sử dụng biểu tượng để vận động nhân dân Việt Bắc - Công tác tuyên truyền mở đầu cho Điện Biên Phủ.
14. PGS. Bùi Đình Thanh: Chiến thắng Điện Biên Phủ góp phần làm thay đổi diện mạo địa - chính trị thế giới nửa sau thế kỷ XX.
15. Thượng tướng Đỗ Bá Tỵ: Vận dụng bài học về công tác tham mưu chiến lược trong chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay.
16. GS. TSKH. Vladimir Kolotov: Chiến thắng Điện Biên Phủ là sự kiện lịch sử đánh dấu bước ngoặt trong quá trình chống ngoại xâm.